TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 62/2022/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 03 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 274/2022/TLST-HNGĐ ngày 25/5/2022 về việc tranh chấp ly hôn, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trịnh Thị Thanh T** sinh năm: 1986

ĐKTT: ấp Đ, xã Đ, Thị xã N, tỉnh H.

Địa chỉ liên hệ: 306 đường N, P. A, quận N, TP. C.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Duy V** sinh năm: 1985

Địa chỉ: số 2/5 đường M, khu vực A, P. X quận N, TP. C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/5/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/5/2022, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:***

- *Nguyên đơn:* Bà **Trịnh Thị Thanh T** sinh năm: 1986

ĐKTT: ấp Đ, xã Đ Thị xã N, tỉnh H.

Địa chỉ liên hệ: 306 đường N, P. A, quận N, TP. C.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Duy V** sinh năm: 1985

Địa chỉ: số 2/5 đường M, khu vực A, P. X, quận N, TP. C.

2. *Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận bà Trịnh Thị Thanh T và ông Nguyễn Duy V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* không có.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Ghi nhận lời trình bày của các đương sự không có tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ kiện khác.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm:* Bà Trịnh Thị Thanh T và ông Nguyễn Duy V mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)*. Bà T tự nguyện nộp thay cho ông V 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0000573 ngày 20/5/2022 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều. Bà T được nhận lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSNDQ.Ninh Kiều;
- Chi Cục THADSQ.Ninh Kiều;
- UBND P. Xuân Khánh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi